

*

Số 04 -QC/ĐU

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố

Căn cứ Hướng dẫn số 29-HD/BTCTW ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Đề án số 18-ĐA/TU ngày 25 tháng 01 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 60-QĐ/TU ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quy định số 78-QĐ/TU ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo và Ban Dân vận Thành ủy;

Căn cứ Quy định số 631-QĐ/TU ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Quy chế số 01-QC/TU ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và 2025 – 2030;

Căn cứ Quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;

Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố;

Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng quy chế làm việc của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ, lề lối làm việc, quan hệ công tác và trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, chuyên viên Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố (sau đây gọi tắt là Ban).

Tập thể lãnh đạo và toàn thể cán bộ, công chức, chuyên viên thuộc Ban có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 2. Chức năng

Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố do Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập, là cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về đường lối, chủ trương, chính sách trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận; trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo và dân vận của Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 3. Nhiệm vụ

1. Công tác nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và thực hiện

a) Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, tham mưu, cụ thể hóa việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị, thông tri, quyết định của Thành ủy, Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố. Tham mưu xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, quy định, tổ chức sơ kết, tổng kết nghiên cứu một số đề án thuộc lĩnh vực tuyên giáo, dân vận. Chuẩn bị hoặc tham gia chuẩn bị nghị quyết đại hội, các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy về lĩnh vực tuyên giáo và dân vận. Tham mưu cho Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập, tuyên truyền và hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng.

b) Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, tham mưu công tác tuyên truyền, giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tổ chức quán triệt, học tập, nghiên cứu các nghị quyết của Đảng.

c) Chủ trì, phối hợp tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về chủ trương, đường lối, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng ngừa, đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ trên các lĩnh vực; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

d) Nghiên cứu, theo dõi tổng hợp tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động; dư luận xã hội; những âm mưu, thủ đoạn, quan điểm sai trái, thù địch, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ; dự báo những diễn biến, xu hướng chính trị, tư tưởng có thể xảy ra. Kịp thời báo cáo, kiến nghị với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố về phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, biện pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác tư tưởng, tuyên truyền, giáo dục chính trị - tư tưởng và công tác dân vận.

đ) Chủ trì tham mưu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo tổ chức các ngày lễ kỷ niệm, các sự kiện lịch sử quan trọng của Đảng, của đất nước, của Thành phố và của Đảng bộ theo chỉ đạo và Hướng dẫn của Trung ương và Thành ủy.

e) Chủ trì, phối hợp tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Chủ trì phối hợp tham mưu giúp Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận và việc xây dựng, thực hiện dân chủ cơ sở ở cơ quan, đơn vị; xây dựng tổ chức đoàn thể vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy quyền làm chủ, nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của các tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

ê) Tổ chức mạng lưới và chỉ đạo hoạt động đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên. Tổ chức thông tin thời sự, tuyên truyền chủ trương, chính sách theo kế hoạch, chương trình của Thành ủy và của Đảng ủy Ủy ban nhân dân; tổ chức sưu tầm, quản lý tư liệu và biên soạn lịch sử Đảng bộ.

g) Tham mưu, giúp Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố. Hướng dẫn công tác tuyên truyền, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, tuyên truyền truyền thống cách mạng, lịch sử dân tộc, đất nước và Thành phố Hồ Chí Minh.

h) Chủ trì, phối hợp đề xuất chủ trương, định hướng tư tưởng, chính trị trong công tác nghiên cứu lý luận và giáo dục chính trị, giáo dục lịch sử truyền thống và đạo đức cách mạng; tham mưu tổ chức bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ về công tác tuyên giáo, dân vận cho cấp ủy cơ sở và đội ngũ cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể trong Đảng bộ.

i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai, cụ thể hóa những chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của Đảng, pháp luật nhà nước về công tác dân vận, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, những vấn đề phát sinh trong lĩnh vực công tác dân tộc, tôn giáo, xây dựng quan hệ lao động hài hòa ổn định tiến bộ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

k) Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy các nội dung theo quy định.

l) Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo và dân vận.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; việc tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy định của Đảng cấp trên và Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố trong lĩnh vực công tác tuyên giáo và dân vận đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc, tổ chức chính trị - xã hội và cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra tuyên truyền các ngày lễ lớn, các phong trào thi đua yêu nước, truyền thống cách mạng của Đảng, dân tộc, Thành phố và Đảng bộ; ngày kỷ niệm năm tròn, năm chẵn của Đảng bộ, các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy.

c) Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên các lĩnh vực đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

d) Chủ trì hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên giáo và dân vận, phối hợp với các cơ quan có liên quan bồi dưỡng nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ phụ trách công tác tuyên giáo và dân vận của các cấp ủy trực thuộc Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố. Phối hợp phát hành các tài liệu nội bộ phục vụ học tập nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy định của Đảng, của Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và tài liệu phổ biến kiến thức về giáo dục lý luận chính trị.

đ) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực công tác: Thực hiện dân chủ ở cơ sở; công tác dân vận chính quyền, dân vận của các tổ chức chính trị - xã hội; việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa ổn định tiến bộ trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công tác dân tộc, tôn giáo; quy chế công tác dân vận của Đảng bộ.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Phối hợp các đơn vị liên quan chuẩn bị, thẩm định các đề án, văn bản về công tác tuyên giáo, dân vận trước khi trình Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Thẩm định công trình biên soạn tư liệu lịch sử của tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ.

4. Công tác phối hợp

a) Phối hợp với các cơ quan giúp việc của Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy cơ sở đảng trong thực hiện nhiệm vụ tuyên giáo, dân vận.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chính trị, hành chính, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ.

c) Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu, giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực tuyên giáo và dân vận; tham gia các cuộc kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc chủ trì khi được giao.

đ) Tham gia phối hợp với cấp ủy các cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy về phương hướng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ mật thiết giữa đảng và nhân dân; về lĩnh vực tuyên giáo và dân vận.

5. Thực hiện nhiệm vụ do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố giao

a) Theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội theo phân công của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Tổ chức mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên từ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố đến cơ sở.

c) Là cơ quan thường trực của các Ban Chỉ đạo về lĩnh vực tuyên giáo và dân vận của Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố.

d) Lưu trữ dữ liệu hình ảnh, thông tin, âm thanh để phục vụ hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết công tác của Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố.

đ) Phối hợp cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng bộ xây dựng, cập nhật thường xuyên trang thông tin và tuyên truyền của Đảng bộ.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

Điều 4. Quyền hạn

1. Hướng dẫn, kiểm tra các cấp ủy cơ sở trực thuộc trong việc chấp hành các chỉ thị, nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương và Thành ủy về lĩnh vực tuyên giáo và dân vận.

2. Yêu cầu các cấp ủy, cơ quan, tổ chức thuộc Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo định kỳ hoặc đột xuất, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ tuyên giáo và dân vận.

3. Cử cán bộ phụ trách dự các cuộc họp, hội nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố liên quan đến công tác tuyên giáo và dân vận.

4. Được triệu tập hội nghị cán bộ phụ trách công tác tuyên giáo và dân vận của cơ sở để sơ kết, tổng kết công tác, hướng dẫn nghiệp vụ hoặc trao đổi kinh nghiệm.

Được Ban Thường vụ Đảng ủy ủy quyền giải quyết một số vấn đề về tuyên giáo và dân vận theo quy định của Đảng ủy.

CHƯƠNG II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 5. Nguyên tắc

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố làm việc theo chế độ thủ trưởng trên cơ sở nguyên tắc tập trung, dân chủ; bảo đảm chế độ làm việc tập thể, phát huy dân chủ; đồng thời đề cao trách nhiệm của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và toàn thể cán bộ, công chức trong Ban; việc tổ chức thực hiện và phương pháp điều hành do Trưởng ban quyết định.

2. Mọi hoạt động của Ban bảo đảm tuân thủ đúng Điều lệ Đảng; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố (sau đây gọi tắt là Đảng ủy); chức năng, nhiệm vụ và Quy chế làm việc của Ban.

3. Thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc theo quy định; chương trình, kế hoạch, lịch làm việc và Quy chế làm việc của Ban, trừ trường hợp đột xuất hoặc theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

4. Bảo đảm dân chủ, rõ ràng, minh bạch và hiệu quả trong hoạt động. Phát huy năng lực, sở trường của cán bộ, công chức, chuyên viên; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Chế độ làm việc

a) Lãnh đạo và chuyên viên Ban có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, quý, tháng, tuần để tổ chức thực hiện. Hằng tháng kiểm điểm, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện chương trình công tác theo kế hoạch và nhiệm vụ đột xuất. Hằng quý, sáu tháng, một năm tổ chức sơ kết, tổng kết công tác thực hiện nhiệm vụ được giao để đánh giá kết quả làm việc, bình xét thi đua.

b) Chấp hành nghiêm nội quy, quy chế làm việc của cơ quan và của Ban; thực hiện thời gian làm việc theo quy định của cơ quan. Các ngày lễ, tết thực hiện trực

theo phân công. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, lãnh đạo Ban phân công thực hiện nhiệm vụ ngoài giờ hành chính.

c) Khi cần thiết vắng mặt hoặc đi cơ sở phải báo cáo với Trưởng ban; đối với Trưởng ban thì trao đổi với Phó Trưởng ban và báo cáo Thường trực Đảng ủy.

2. Chế độ hội họp

Họp Ban định kỳ hằng tuần theo lịch công tác do Trưởng ban chủ trì. Khi có yêu cầu, Trưởng ban triệu tập họp bất thường. Các Tổ chuẩn bị nội dung báo cáo theo lĩnh vực.

3. Chế độ thông tin, báo cáo.

a) Lãnh đạo Ban thông báo cho cán bộ, công chức tại các cuộc họp, hội nghị hoặc gửi tài liệu trên hệ thống thông tin nội bộ của cơ quan để thông báo. Thông tin lịch làm việc để cán bộ, công chức chủ động sắp xếp thực hiện công việc được phân công.

b) Các Phó Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban tình hình, kết quả thực hiện công việc thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; báo cáo công tác định kỳ (tuần, tháng, quý, 06 tháng, năm, đột xuất) với lãnh đạo Ban; những vấn đề, nội dung trong các cuộc họp, hội nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị, tổ chức đảng, cấp ủy trực thuộc mà các Phó Trưởng ban dự. Chuyên viên báo cáo Phó Trưởng ban phụ trách lĩnh vực sau khi được cử đi dự hội nghị, hội thảo, đi công tác, làm việc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc những công việc khác được giao.

c) Phó Trưởng ban, chuyên viên thực hiện bảng báo cáo, tự đánh giá kết quả thực hiện hằng tuần, gửi Trưởng ban theo thời hạn quy định tại Thông báo lịch công tác tuần.

4. Phụ trách cơ sở.

Lãnh đạo và chuyên viên của Ban phải dành thời gian để tham gia hoạt động tại cơ sở; theo dõi, nắm tình hình và hoạt động của các cơ sở Đảng được phân công; báo cáo, tham mưu giải pháp kịp thời hỗ trợ đơn vị.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA LÃNH ĐẠO BAN VÀ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Điều 7. Trách nhiệm, quyền hạn của tập thể lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy

1. Tập thể lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy gồm Trưởng ban và các Phó Trưởng ban; làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách

nhiệm cá nhân người đứng đầu gắn với trách nhiệm của từng thành viên trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban.

2. Thảo luận, cho ý kiến và quyết định đối với các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp quan trọng liên quan đến công tác tuyên giáo, dân vận; việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm, dài hạn; các nội dung sơ kết, tổng kết, báo cáo lớn trình Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo các lĩnh vực công tác tuyên giáo, dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, công tác dư luận xã hội, báo chí – truyền thông và các nhiệm vụ khác theo phân công.

4. Cho ý kiến về phân công nhiệm vụ trong Ban, xây dựng và hoàn thiện quy chế làm việc, quy trình phối hợp; tham gia góp ý, thẩm định các văn bản tham mưu thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban trước khi trình cấp có thẩm quyền.

5. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban; kịp thời trao đổi, thống nhất hướng xử lý các vấn đề phát sinh, phức tạp, nhạy cảm liên quan đến lĩnh vực tuyên giáo, dân vận thuộc phạm vi Đảng bộ.

6. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về kết quả hoạt động chung của Ban; đồng thời đề cao trách nhiệm cá nhân Trưởng ban và từng Phó Trưởng ban theo nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công.

Điều 8. Trách nhiệm, quyền hạn của Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy về việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban theo quy định.

2. Phân công và chỉ đạo các Phó Trưởng ban và chuyên viên Ban thực hiện các nhiệm vụ được giao; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Chủ trì, kết luận các cuộc họp của Ban; các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết công tác tuyên giáo và dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; dự các cuộc họp do cấp có thẩm quyền triệu tập.

4. Nghiên cứu, cho ý kiến và tham mưu Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy giải quyết các nội dung đề xuất, kiến nghị của các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy cơ sở trực thuộc; ký các văn bản theo quy định và theo thẩm quyền.

5. Thực hiện nhiệm vụ Bí thư Chi bộ Ban Tuyên giáo và Dân vận.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy

1. Thực hiện chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Trưởng ban; thay mặt Trưởng ban điều hành hoạt động của Ban theo sự phân công của Trưởng ban; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được phân công.

2. Báo cáo, xin ý kiến Trưởng ban trước khi trình văn bản tham mưu cho Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung và thể thức các văn bản khi trình Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy ký ban hành.

3. Báo cáo, xin ý kiến Trưởng ban về chủ trương xử lý đối với các trường hợp có vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình công tác vượt quá thẩm quyền và chấp hành theo chỉ đạo của Trưởng ban.

4. Tham dự các hội nghị, cuộc họp theo lĩnh vực, nội dung đã được phân công hoặc theo phân công của Trưởng ban.

5. Chủ động phân công và giám sát công việc của chuyên viên trên lĩnh vực mình phụ trách; đánh giá kết quả hoạt động của chuyên viên; thẩm định, góp ý văn bản của các cơ sở đảng, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách.

6. Cùng với Trưởng ban (chủ trì hoặc được ủy nhiệm) làm việc với cấp ủy cơ sở liên quan đến nhiệm vụ được phân công.

7. Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận, quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu; tham mưu, đề xuất với Trưởng ban xử lý công việc có liên quan đến Ban hoặc của cơ sở; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

8. Phụ trách, theo dõi, tham dự các hoạt động về lĩnh vực tuyên giáo, dân vận và công tác xây dựng Đảng tại các đảng bộ, chi bộ trực thuộc được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và tập thể về các lĩnh vực, đơn vị được phân công.

9. Ký các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách khi được Trưởng ban ủy quyền hoặc có ý kiến thống nhất.

Điều 10. Trách nhiệm, quyền hạn của chuyên viên Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy

1. Thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban phân công và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ban về các nhiệm vụ được phân công.

2. Chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; tham gia các nhiệm vụ chung, đột xuất của cơ quan khi được giao.

3. Báo cáo và xin ý kiến lãnh đạo Ban theo phân công phụ trách về chủ trương xử lý đối với các trường hợp có vấn đề vướng mắc phát sinh vượt quá thẩm quyền và chấp hành theo chỉ đạo của lãnh đạo Ban.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu, điều kiện làm việc cần thiết; được tham gia các cuộc họp, hội nghị, nghiên cứu theo phân công; phát biểu với tư cách chuyên viên và chịu trách nhiệm về nội dung phát biểu.

5. Chủ động xây dựng, thực hiện kế hoạch công tác cá nhân; tham gia xây dựng và phối hợp thực hiện chương trình, kế hoạch công tác chung của Ban; thực hiện thống kê công việc, tự đánh giá kết quả thực hiện hằng tuần.

6. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do lãnh đạo Ban giao.

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Đối với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy; trực tiếp là Thường trực Đảng ủy theo phân công phụ trách công tác tuyên giáo và dân vận.

2. Định kỳ 06 tháng, 01 năm (hoặc khi có yêu cầu), Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy làm việc với lãnh đạo Ban để kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình công tác của Ban và việc thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Lãnh đạo Ban chủ động báo cáo, xin ý kiến Thường trực Đảng ủy nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

4. Lãnh đạo Ban có trách nhiệm báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình công tác của Ban cho Thường trực Đảng ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và thực hiện các báo cáo khác theo yêu cầu, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy.

5. Chuẩn bị dự thảo nội dung các chuyên đề, văn bản tham mưu Đảng ủy về công tác tuyên giáo, dân vận; tham dự các buổi làm việc khi có nội dung liên quan theo phân công.

Điều 12. Đối với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác tuyên giáo, dân vận theo quy định.

Điều 13. Đối với Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Phối hợp với Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố trong triển khai các nhiệm vụ có liên quan và nhiệm vụ do Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu.

2. Phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố trong công tác kiện toàn nhân sự của Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy và các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc nắm bắt tình hình, tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tuyên giáo, dân vận cho đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức ở cơ sở; bồi dưỡng nâng cao nhận thức chính trị cho đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới tại các cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ.

Điều 14. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố

1. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Chủ trì phối hợp với các đoàn thể trong sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm về công tác xây dựng lực lượng chính trị nòng cốt, tập hợp quần chúng thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Có trách nhiệm truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố đối với các hoạt động liên tịch của các tổ chức chính trị - xã hội hoặc từng tổ chức chính trị - xã hội.

4. Các tổ chức chính trị - xã hội thuộc Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm gửi các văn bản, báo cáo có nội dung liên quan đến công tác tuyên giáo, dân vận cho Ban theo quy định.

Điều 15. Đối với cấp ủy cơ sở trực thuộc

1. Phối hợp, trao đổi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ tuyên giáo, dân vận, tổ chức, đánh giá thi đua, khen thưởng theo phân cấp.
2. Phối hợp với cấp ủy viên phụ trách công tác tuyên giáo và dân vận tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên giáo và dân vận tại cơ sở.
3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức giao ban định kỳ 06 tháng/lần với cấp ủy viên phụ trách tuyên giáo và dân vận ở cơ sở và đột xuất khi cần thiết.
4. Các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc báo cáo theo định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, năm và các báo cáo chuyên đề với Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy về: tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, quần chúng và người lao động; tình hình thực hiện dân chủ ở cơ quan, doanh nghiệp.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ Quy chế này, Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy xây dựng phân công nhiệm vụ cụ thể đối với lãnh đạo, chuyên viên Ban; lãnh đạo, chuyên viên Ban thực hiện nghiêm túc Quy chế này.
2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu xét thấy cần thiết, Ban tổng hợp, báo cáo, đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các tổ chức chính trị - xã hội Đảng ủy,
- Các cơ sở đảng trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Trần Văn Nam